

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẢO LÂM  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: /2021/KDTM- ST

Ngày: 03 - 03 -2021.

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Phong** – Thẩm phán.

- Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Phạm Đức Minh**.

- Ông **Nguyễn Văn Hải**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Quang Vũ**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà** – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 03 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 04/2020/TLST- KDTM ngày 16 tháng 10 năm 2020 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-KDTM ngày 19 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

N đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu**.

Địa chỉ: 442, Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Đỗ Minh T**, sinh năm 1971 – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Vũ Thị Anh Đào**, sinh năm 1977 – Chức vụ: Giám đốc phòng quản lý nợ.

Địa chỉ: Lầu 8, Tòa nhà ACB, số 444 A-446, đường cách mạng tháng 8, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Hứa Văn N**, sinh năm 1997 – Chức vụ: Nhân viên phòng quản lý nợ.

Địa chỉ: Lầu 8, Tòa nhà ACB, số 444 A-446, đường cách mạng tháng 8, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

( Có mặt tại phiên tòa ).

Bị đơn: **Công ty TNHH M.U**.

Địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Bảo T**, chức vụ: Giám Đốc.

( Vắng mặt tại phiên tòa ).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Trần Bảo T**, Sinh năm 1979 và bà **Phan Quế T**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.  
( Vắng mặt tại phiên tòa ).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17-8-2020 và những lời trình bày của N đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu thể hiện:

Theo hợp đồng tín dụng hạn mức ký ngày 11/10/2019, Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu cho Công ty trách nhiệm hữu hạn M.U, Địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng vay số tiền 12.000.000.000 đồng, thời hạn trả nợ là 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng hạn mức. Khi vay Công ty trách nhiệm hữu hạn M.U thể chấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu các tài sản:

-Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 238a, tờ bản đồ số G.160.IB, địa chỉ: số 163 Tp, phường Lộc Sơn, thị xã Bảo Lộc (nay là thành phố Bảo Lộc), tỉnh Lâm Đồng.

-Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 238, 241 tờ bản đồ số G.160.IB, địa chỉ: số 163 Tp, phường Lộc Sơn, thị xã Bảo Lộc (nay là thành phố Bảo Lộc), tỉnh Lâm Đồng.

Do Công ty trách nhiệm hữu hạn M.U không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì tài sản bảo đảm thế chấp sẽ được Ngân hàng xử lý theo quy định của pháp luật nhưng bên thế chấp tài sản Công ty trách nhiệm hữu hạn M.U không bàn giao tài sản bảo đảm thế chấp cho Ngân hàng để ngân hàng xử lý.

Do vậy Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu làm đơn khởi kiện yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn M.U có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu số tiền nợ gốc là 11.000.000.000 đồng + lãi phát sinh theo như hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng, đồng thời yêu cầu tiếp tục duy trì biện pháp thế chấp tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tại phiên tòa Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu đề nghị Tòa án buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn M.U phải trả cho Ngân hàng 11.000.000.000 đồng tiền gốc và 1.345.333.675 đồng tiền lãi. Tiền lãi bao gồm:

-Lãi trong hạn: 199.992.200 đồng.

-Lãi quá hạn: 1.131.696.483 đồng.

-Lãi phạt chậm trả: 13.644.992 đồng.

Tổng cộng gốc và lãi là 12.345.333.675 đồng (Tiền lãi được tính đến ngày 03/3/2021 )

Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc.

Sau khi Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể

từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” với Công ty Trách nhiệm hữu hạn M.U.

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn M.U phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu số tiền gốc 11.000.000.000 đồng và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng.

Công Ty trách nhiệm hữu hạn M.U còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu cho đến khi trả xong nợ.

Tiếp tục duy trì biện pháp thế chấp tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về án phí : Đề nghị Hội đồng xét xử buộc Công Ty trách nhiệm hữu hạn M.U phải chịu án phí KDTM sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Theo hợp đồng tín dụng hạn mức ký ngày 11/10/2019, Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu có cho Công ty trách nhiệm hữu hạn M.U, Địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng vay số tiền 12.000.000.000 đồng, thời hạn trả nợ là 12 tháng kể từ ngày vay tiền, mục đích vay bổ sung vốn lưu động phục vụ kinh doanh. Khi vay Công Ty trách nhiệm hữu hạn M.U có thể chấp cho Ngân Hàng các tài sản:

-Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 238a, tờ bản đồ số G.160.IB, địa chỉ: số 163 Tp, phường Lộc Sơn, thị xã Bảo Lộc (nay là thành phố Bảo Lộc), tỉnh Lâm Đồng.

-Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 238, 241 tờ bản đồ số G.160.IB, địa chỉ: số 163 Tp, phường Lộc Sơn, thị xã Bảo Lộc (nay là thành phố Bảo Lộc), tỉnh Lâm Đồng.

[3] Công Ty trách nhiệm hữu hạn M.U không có thiện chí trả nợ, theo như hợp đồng tín dụng đã ký kết chỉ trả được 1.000.000.000đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần Á châu đã nhiều lần yêu cầu trả nợ theo như hợp đồng tín dụng đã ký kết nhưng Công Ty trách nhiệm hữu hạn M.U không trả lãi và gốc.

[4]Lời trình bày trên của Ngân hàng thương mại cổ Á Châu là có căn cứ và đúng pháp luật vì Ngân hàng xuất trình được chứng cứ chứng minh cho yêu

cầu khởi kiện của mình là có căn cứ và đúng pháp luật, đồng thời trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt không có lý do.

Do vậy áp dụng khoản 2 điều 91 Luật các tổ chức tín dụng cần buộc Công Ty trách nhiệm hữu hạn M.U phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu số tiền 12.345.333.675 đồng, trong đó 11.000.000.000 đồng tiền gốc 1.345.333.675 đồng tiền lãi. Tiền lãi bao gồm:

-Lãi trong hạn: 199.992.200 đồng.

-Lãi quá hạn: 1.131.696.483 đồng.

-Lãi phạt chậm trả: 13.644.992 đồng.

Đồng thời cần tiếp tục duy trì biện pháp thế chấp tài sản trên để đảm bảo cho việc thi hành án.

**[5] Về chi phí tố tụng:** Trong quá trình giải quyết vụ án chi phí xem xét thẩm định tại chỗ hết 2.100.000 đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu đề nghị Tòa án buộc Công Ty trách nhiệm hữu hạn M.U phải chịu chi phí này. Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu được Tòa án chấp nhận nên cần buộc Công Ty trách nhiệm hữu hạn M.U phải chịu chi phí tố tụng trên.

**[6] Về án phí:** Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Công Ty trách nhiệm hữu hạn M.U phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu số tiền 12.345.333.675 đồng nên Công Ty trách nhiệm hữu hạn M.U phải nộp 120.345.333 đồng án phí KDTM-ST (112.000.000 đồng + 0,1% của phần giá T tranh chấp vượt quá 4.000.000.000 đồng ).

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 điều 91 Luật các tổ chức tín dụng và Điều 317; Điều 318; Điều 319 Bộ luật dân sự.

1/Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu về việc “ *Tranh chấp hợp đồng tín dụng* ” với Công Ty trách nhiệm hữu hạn M.U.

Buộc Công Ty trách nhiệm hữu hạn M.U phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu số tiền 12.345.333.675 ( Mười hai tỷ ba trăm bốn mươi lăm triệu ba trăm ba mươi ba ngàn sáu trăm bảy mươi lăm ) đồng, trong đó

11.000.000.000 đồng tiền nợ gốc và 1.345.333.675 đồng tiền lãi. Tiền lãi bao gồm:

-Lãi trong hạn: 199.992.200 đồng.

-Lãi quá hạn: 1.131.696.483 đồng.

-Lãi phạt chậm trả: 13.644.992 đồng.

(Tiền lãi được tính đến ngày 03/3/2021)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết nợ, Công Ty trách nhiệm hữu hạn M.U còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu.

Tiếp tục duy trì tài sản thế chấp là:

-Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 238a, tờ bản đồ số G.160.IB, địa chỉ: số 163 Tp, phường Lộc Sơn, thị xã Bảo Lộc (nay là thành phố Bảo Lộc), tỉnh Lâm Đồng.

-Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 238, 241 tờ bản đồ số G.160.IB, địa chỉ: số 163 Tp, phường Lộc Sơn, thị xã Bảo Lộc (nay là thành phố Bảo Lộc), tỉnh Lâm Đồng.

Việc xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo Thi hành án được thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự và được thực hiện theo cam kết trả nợ ngày 11/10/2019 của ông Trần Bảo T đối với Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu.

2 Về chi phí tố tụng: Buộc Công Ty trách nhiệm hữu hạn M.U phải hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu 2.100.000 đồng tiền tiền chi xem xét thẩm định tại chỗ.

3.Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Công Ty trách nhiệm hữu hạn M.U phải nộp 120.345.333 đồng án phí KDTM-ST

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu 59.818.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004614 ngày 16/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm.

Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (Hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn nơi đương sự vắng mặt cư trú ), để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

( Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan ).

*“Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đình Phong**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Đức Minh      Nguyễn Văn Hải      Nguyễn Đình Phong**







Vào ngày 10/10/2018 bà Lê Thị Thùy Trang và ông Nguyễn Duy Hưng có vay của ông số tiền 200.000.000đ, khi nào cần báo trước 01 tháng thì bà Trang ông Hưng sẽ trả. Từ cuối năm 2018 ông đã đòi vợ chồng ông Hưng bà Trang nhiều lần nhưng vợ chồng ông Hưng bà Trang không trả, do vậy ông làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm buộc vợ chồng ông Hưng bà Trang phải trả cho ông 200.000.000đ tiền nợ vay ông không yêu cầu tính lãi.

Tại phiên tòa ông Dũng vẫn giữ N yêu cầu như trên. Vợ chồng ông Hưng bà Trang đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc.

[2] Theo giấy vay tiền ngày 10-10-2018 do ông Dũng cung cấp thể hiện: Vào ngày 10-10-2018 bà Lê Thị Thùy Trang và ông Nguyễn Duy Hưng vay của

ông Bùi Chí Dũng số tiền 200.000.000đ, thời hạn trả nợ khi cần báo trước 01 tháng , tới hạn trả ông Dũng đã đòi vợ chồng ông Hưng bà Trang nhiều lần nhưng vợ chồng ông Hưng bà Trang không trả do vậy ông làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm buộc vợ chồng ông Hưng bà Trang phải trả cho ông 200.000.000đ tiền nợ vay ông không yêu cầu tính lãi, việc ông Dũng khởi kiện là có căn cứ và đúng pháp luật vì ông Dũng xuất trình được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình. Do vậy áp dụng các Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015, cần buộc vợ chồng ông Hưng bà Trang phải trả cho ông Dũng số tiền nợ gốc là 200.000.000đ, do ông Dũng không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470, Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

1/ Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông **Bùi Chí Dũng** về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” với vợ chồng ông **Nguyễn Duy Hưng** và bà **Lê Thị Thùy Trang**

Buộc vợ chồng ông Nguyễn Duy Hưng và bà Lê Thị Thùy Trang phải có trách nhiệm trả cho ông Bùi Chí Dũng số tiền 200.000.000 ( Hai trăm triệu ) đồng.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.*

2/**Về án phí:** Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc vợ chồng ông Nguyễn Duy Hưng và bà Lê Thị Thùy Trang phải nộp 10.000.000đ án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho ông Bùi Chí Dũng 5.000.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019685 ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (Hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự ), để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thị Hồng Liên**

**Lê Thị Sáu**

**Nguyễn Đình Phong**

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đa Tẻ;
- Chi cục THADS huyện Đa Tẻ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đình Phong**

